

Số: 08/TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa,

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Báo cáo Tài chính năm 2018 của công ty đã được công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán, theo đúng các quy định hiện hành, với các nội dung chính sau:

Kết quả về hoạt động tài chính của công ty đã được kiểm toán:

Đơn vị: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	TIỀN
1	Vốn điều lệ	260.000.000.000
2	Vốn chủ sở hữu	306.200.140.693
3	Tổng tài sản:	572.097.659.443
	<i>Tài sản ngắn hạn:</i>	154.728.832.085
	- Tiền và các khoản tương đương tiền:	33.775.989.672
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	27.000.000.000
	- Các khoản phải thu ngắn hạn:	47.160.781.791
	- Hàng tồn kho:	46.371.982.573
	- Tài sản ngắn hạn khác:	420.078.049
	<i>Tài sản dài hạn:</i>	417.368.827.358
	- Tài sản cố định:	360.031.320.230
	- Tài sản dở dang dài hạn:	33.902.360.578
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	23.435.146.550
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	350.598.026.783
5	Các khoản giảm trừ doanh thu:	49.832.909
6	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	350.548.193.874
7	Giá vốn hàng bán:	293.012.235.642

8	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	57.535.958.232
9	Doanh thu hoạt động tài chính:	2.638.014.735
10	Chi phí tài chính:	5.618.149.934
	Trong đó chi phí lãi vay:	3.047.225.481
11	Chi phí bán hàng:	461.287.563
12	Chi phí quản lý doanh nghiệp:	13.867.696.859
13	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	40.226.838.611
14	Thu nhập khác:	4.611.796.494
15	Chi phí khác:	4.869.843.954
16	Lợi nhuận khác:	(258.047.460)
17	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	39.968.791.151
18	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:	4.610.293.393
19	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	35.358.497.758
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	1.362

Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng giám đốc công ty là ông Nguyễn Văn Đàm, Bổ nhiệm ngày 07/9/2018, đã ký phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018. Nội dung và các số liệu trong báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2018, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Báo cáo được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
 (Đã ký)

Phạm Cao Minh Dũng

Số:09/TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận,
Chi trả cổ tức năm 2018, Kế hoạch cổ tức năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về việc Quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2019 của công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa như sau:

Đơn vị: đồng

Diễn giải	Tỷ lệ	Số tiền
Vốn điều lệ công ty	A	260.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	B	35.358.497.758
Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS & Ban điều hành	B x 3%	1.060.755.000
Trích quỹ đầu tư phát triển	B x 10%	3.536.000.000
Trích quỹ khen thưởng	B x 12%	4.234.019.730
Trích quỹ phúc lợi	B x 3%	1.060.755.000
Chi trả cổ tức	A x 8%	20.800.000.000
Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm 2018		4.657.968.028
CỘNG		35.358.497.758

2. Trên cơ sở phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, Hội đồng quản trị đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2018 là **8%** vốn Điều lệ.
3. Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất – kinh doanh và đầu tư năm 2019, Hội đồng quản trị đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2019, dự kiến là **8,2%** vốn Điều lệ.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Cao Minh Dũng

Số: 10/TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2018,
kế hoạch chi trả thù lao năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Thực hiện Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động – Thương binh – Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018; Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018; Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2019 của công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn chi phí trả thù lao năm 2018 cho Thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký công ty, quản trị viên là 672.000.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai triệu đồng).

Dự kiến quỹ thù lao năm 2019 chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký, quản trị viên công ty là 672.000.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai triệu đồng).

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Phạm Cao Minh Dũng

Số: 11/TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc xử lý 46.600 cổ phiếu quỹ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01/7/2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-HĐQT ngày 24/10/2018 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông về phương án xử lý 46.600 cổ phiếu quỹ như sau:

1. Thống nhất bán 46.600 cổ phiếu quỹ đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng cho các thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách; thành viên ban kiểm soát; Kế toán trưởng và Thư ký công ty.

2. Phương án bán 46.600 cổ phiếu quỹ:

1. Thời gian dự kiến giao dịch: Từ ngày 01/5/2019 đến ngày 31/5/2019

2. Phương thức giao dịch: Chuyển quyền sở hữu thông qua Trung tâm lưu ký chứng khoán.

3. Công ty chứng khoán được chỉ định thực hiện giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

4. Giá bán: 13.100 đồng/cổ phiếu.

5. Cách xác định giá: Giá bán cổ phiếu quỹ bằng với giá mua lại cổ phiếu từ các CB-CNV đã nghỉ việc trong các đợt mua từ ngày 06/7/2016 đến ngày 01/11/2016 và đợt mua ngày 15/3/2018 đến ngày 30/3/2018.

Giá bán = giá mua = 13.100 đồng/cổ phiếu.

6. Đối tượng mua: Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, thành viên ban kiểm soát, kế toán trưởng, thư ký công ty. Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần mua	Số tiền
1	Phạm Cao Minh Dũng	Chủ tịch HĐQT	5825	76.307.500đ

2	Nguyễn Văn Đàm	Thành viên HĐQT	5825	76.307.500đ
3	Trần Văn Huy	Thành viên HĐQT	5825	76.307.500đ
4	Vũ Đức Bình	Thành viên HĐQT	5825	76.307.500đ
5	Hoàng Thị Hương Giang	Thành viên BKS	5825	76.307.500đ
6	Vũ Văn Bình	Thành viên BKS	5825	76.307.500đ
7	Nguyễn Văn Quân	Kế toán trưởng	5825	76.307.500đ
8	Võ Thị Khánh Hòa	Thư ký công ty	5825	76.307.500đ
	TỔNG CỘNG		46.600 (CP)	610.460.000đ

Tỷ lệ mua: Bằng nhau, mỗi người được mua 5825 cổ phiếu quỹ.

7. Mục đích bán cổ phiếu quỹ: Bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Hội đồng quản trị công ty xin thông qua Đại hội đồng cổ đông để ra quyết định thực hiện.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Cao Minh Dũng

TỜ TRÌNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01/7/2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông về việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty như sau:

1. Bổ sung chi tiết ngành nghề kinh doanh đối với ngành nghề kiểm tra và phân tích kỹ thuật: kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường nước, kiểm định đồng hồ điện tử.

Cụ thể:

- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.

Chi tiết:

- + Kiểm định đồng hồ đo nước từ 15mm đến 100mm;
- + Kiểm định đồng hồ điện tử;
- + Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường nước.

2. Giảm ngành: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng;

3. Bổ sung ngành:

- Xây dựng công trình cấp, thoát nước (mã ngành: 4222);
- Xây dựng công trình công ích khác (mã ngành: 4229);
- Xây dựng công trình thủy (mã ngành: 4291);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (mã ngành: 4299);

4. Điều chỉnh tên, mã ngành Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch theo Quyết định 27/2018QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Tên, mã ngành hiện tại	Tên, mã ngành theo QĐ 27/2018
Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Mã ngành 7920	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Mã ngành 7990

Hội đồng quản trị công ty xin thông qua Đại hội đồng cổ đông để ra quyết định thực hiện.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Phạm Cao Minh Dũng

Số: 13/TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi Điều lệ công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01/7/2015 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 21/4/2018;

Thực hiện Nghị quyết số 05/ NQ-HĐQT ngày 14/3/2019 của Hội đồng quản trị, trình Đại hội đồng cổ đông công ty sửa đổi một số nội dung của Điều lệ như sau:

Điều lệ hiện hành

Dự thảo sửa đổi Điều lệ

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty.

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

2.Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

2.Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.	3600 (Chính)
2	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng.	1104
3	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá. Chi tiết: Sản xuất nước đá sạch.	3530
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn quản	7110

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.	3600 (Chính)
2	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng.	1104
3	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá. Chi tiết: Sản xuất nước đá sạch.	3530
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án công trình	7110

	lý dự án công trình cấp thoát nước, Tư vấn thẩm tra hồ sơ báo cáo đầu tư, dự án đầu tư, bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ thi công, tổng mức đầu tư, tổng dự toán và dự toán các công trình. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu. Định giá xây dựng. Thiết kế cấp – thoát nước. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp –thoát nước. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây và trạm biến áp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.	
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.	4290
6	Lắp đặt hệ thống điện.	4321
7	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.	4322
8	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.	4329
9	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663

	cấp thoát nước, Tư vấn thẩm tra hồ sơ báo cáo đầu tư, dự án đầu tư, bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ thi công, tổng mức đầu tư, tổng dự toán và dự toán các công trình. Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu. Định giá xây dựng. Thiết kế cấp – thoát nước. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp –thoát nước. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây và trạm biến áp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.	
5	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
6	Xây dựng công trình công ích khác	4229
7	Xây dựng công trình thủy	4291
8	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
9	Lắp đặt hệ thống điện.	4321
10	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí.	4322
11	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.	4329
12	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

11	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Kiểm định đồng hồ đo nước từ 15mm đến 100mm	7120.
12	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Khách sạn	5510
13	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê văn phòng.	6810
14	Đại lý du lịch.	7911
15	Điều hành tua du lịch.	7912
16	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.	7920
17	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng.	5610
18	Thu gom rác thải không độc hại.	3811
19	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại.	3821

13	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
14	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: +Kiểm định đồng hồ đo nước từ 15mm đến 100mm + Kiểm định đồng hồ điện tử +Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường nước.	7120.
15	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Khách sạn	5510
16	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê văn phòng.	6810
17	Đại lý du lịch.	7911
18	Điều hành tua du lịch.	7912
19	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
20	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng.	5610
21	Thu gom rác thải không độc hại.	3811
22	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại.	3821

Điều 21. Hình thức và Điều kiện thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

Điều 21. Hình thức và Điều kiện thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

d) Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

Hội đồng quản trị xin thông qua Đại hội đồng cổ đông ra quyết định để thực hiện.

Nơi nhận:

-Thành viên HĐQT, BKS;

-Cổ đông;

-Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Cao Minh Dũng